

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2017/HSPT

Ngày: 25/8/2017

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN**

***Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Đức Chiến.

Thẩm phán thành viên: Ông Lê Xuân Sơn.

Ông Chu Long Kiêm.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Hương - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;

Đại diện Viện kiểm sát tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 73/2017/HSPT ngày 26 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo Phạm Đức M, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 43/2017/HSST ngày 19 tháng 6 năm 2017 của Toà án nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn.

***Bị cáo có kháng cáo:***

Phạm Đức M, sinh ngày 12/3/1993; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn Hoàng Th, xã H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; trình độ học vấn: 11/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Phạm Văn C (đã chết) và bà: Lê Hải T, sinh năm 1973; vợ là Lương Thị Tr, đã ly hôn; con: Có 01 con; sinh năm 2017, tiền sự không có; tiền án: Ngày 30/9/2014 bị TAND thành phố L, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 36 tháng tù giam về tội Cố ý gây thương tích. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/3/2017 đến nay. Có mặt.

**Người bị hại:** Anh Trần Văn V, sinh năm 1998; trú tại: Thôn C, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Đặng Sỹ P, sinh năm 1986; trú tại: đường L, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

**NHẬN THẤY:**

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân và bản án hình sự sơ thẩm của Toà án nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 08/3/2017, Phạm Đức M đến chơi điện tử tại quán ở tổ 2, khối 6, thị trấn C, khoảng 18 giờ cùng ngày thì ra về, khi ra đến ngoài bị cáo phát hiện chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA-JUPITER, biển kiểm soát: 12D1-195.90 dựng ở lề đường trước cửa quán, chìa khóa vẫn cắm ở ổ khóa, bị cáo nảy ý định trộm cắp, quan sát không có ai, bị cáo tiến đến mở khóa điện, nổ máy đi đến nhà người quen là Đặng Sỹ p ở đường L, thành phố L vay anh P số tiền 7.000.000đồng và gửi lại chiếc xe để làm tin, sau khi vay được tiền, Phạm Đức M đã tiêu sài hết 3.000.000đ, đến ngày 09/3/2017 thì bị Cơ quan Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn bắt giữ.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) xe mô tô hiệu YAMAHA-JUPITER, biển kiểm soát: 12D1-195.90, số máy: E 3S1E066877, số khung: RLCUE1340HY033870; 4.000.000đ; 01 điện thoại di động hiệu NOKIA 1202 màu trắng có hoa văn sọc đen và 01 ví da màu đen.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 07/KL ngày 10/3/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện C, tỉnh Lạng Sơn đã kết luận: Chiếc xe mô tô nêu trên có trị giá: 27.974.000đ (hai bảy triệu chín trăm bảy mươi tư nghìn đồng).

Với nội dung vụ án nêu trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số: 43/2017/HSST ngày 19/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Phạm Đức M phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Đức M 02 (hai) năm tù giam, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ 09/3/2017.

Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự tự thỏa thuận giữa bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, về khoản tiền 3.000.000đ và phải chịu lãi xuất chậm trả theo quy định của pháp luật.

Về vật chứng của vụ án: Xác nhận Cơ quan điều tra Công an huyện C đã trả lại chiếc xe mô tô cho người bị hại. Tuyên trả lại số tiền 4.000.000đ cho anh Đặng Sỹ P. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu NOKIA và 01 ví da màu đen. Ngoài ra bản án còn tuyên án phí, quyền kháng cáo của bị cáo theo quy định.

Ngày 25 tháng 6 năm 2017, bị cáo Phạm Đức M có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo, trình bày lý do, nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt tù, nhưng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ gì mới để phục vụ cho việc kháng cáo.

Ý kiến của Kiểm sát viên: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định là hợp lệ, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo với tội danh “Trộm cắp tài sản” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tòa án xét xử sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tuyên mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ gì mới phục vụ cho việc kháng cáo, do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, xử giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 43/2017/HSST ngày 19 tháng 6 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

### **XÉT THẤY:**

Kết quả xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa phúc thẩm thấy rằng, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu tại phần trên và bị Tòa án nhân dân huyện C xét xử về tội "Trộm cắp tài sản" là đúng người, đúng tội, không oan. Bị cáo chỉ kháng cáo về phần hình phạt với nội dung xin được giảm hình phạt; bị cáo không kháng cáo các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm chỉ xem xét phần kháng cáo về phần hình phạt của bị cáo. Các phần khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị không thuộc phạm vi xét xử phúc thẩm theo quy định. Tại phiên tòa bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo cho rằng mức án 02 (hai) năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên là quá nặng. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ mức hình phạt để bị cáo sớm trở về hòa nhập với xã hội và gia đình.

Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng; Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét và áp dụng đầy đủ các quy định của pháp luật về xác định tội danh và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án, bị cáo xin giảm hình phạt nhưng không đưa ra được căn cứ mới nào khác với các tình tiết giảm nhẹ mà án sơ thẩm đã xem xét, các lý do mà bị cáo đưa ra tại phiên tòa đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét đầy đủ, bởi vậy, không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt của bản án hình sự sơ thẩm. Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận, nên bị cáo Phạm Đức M phải chịu án phí hình sự phúc thẩm, theo điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Nhận định trên phù hợp với đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự.

[I] Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Đức M. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 43/2017/HSST ngày 19 tháng 6 năm 2017 của Toà án nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn về phần hình phạt đối với bị cáo. Cụ thể như sau:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Đức M phạm tội Trộm cắp tài sản.

1.1 Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Đức M 02 (hai) năm tù giam, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ 09/3/2017.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

### **2. Về án phí hình sự phúc thẩm:**

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Phạm Đức M phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

#### **Nơi nhận:**

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV27 CA Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- TAND huyện C, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện C, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện C, Lạng Sơn;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo (qua Trại);
- Lưu: Hồ sơ, Toà Hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Cao Đức Chiến**